

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, đợt cao điểm chống khai thác IUU; tham mưu, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 6751/SNNMT-TSKN ngày 18/8/2026 (sau khi lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động với các nội dung trọng tâm như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (chống khai thác IUU), khắc phục đầy đủ các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) và quyết tâm cùng cả nước gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, cấp bách, hàng đầu của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; gắn liền với uy tín quốc gia, danh dự của tỉnh, lợi ích bền vững của ngư dân, doanh nghiệp và mục tiêu phát triển ngành thủy sản minh bạch, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế.

2. Tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao nhất, chỉ đạo quyết liệt, hành động thực chất, phối hợp liên ngành đồng bộ; bảo đảm tuân thủ nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ kết quả. Người đứng đầu các Sở, ban, ngành, cơ quan chuyên môn và Chủ tịch UBND các xã, phường có tàu cá chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

3. Tập trung khắc phục đồng thời, triệt để các tồn tại về quản lý đội tàu, giám sát hành trình (VMS), kiểm soát ra vào cảng/xuất nhập bến, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thủy sản (eCDT), kiểm soát doanh nghiệp chế biến/xuất khẩu và thực thi pháp luật/xử lý vi phạm. Lấy kết quả thực thi thực tế, dữ liệu điện tử và hồ sơ kiểm chứng làm thước đo đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, tuyệt đối không báo cáo hình thức, không che giấu vi phạm.

4. Kết hợp nhiệm vụ cấp bách phục vụ đợt làm việc với Đoàn Thanh tra EC lần thứ 5 với giải pháp căn cơ, lâu dài nhằm hiện đại hóa quản trị nghề cá của tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu theo nguyên tắc “một tàu cá, một mã định danh, một hồ sơ điện tử thống nhất”.

5. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm; kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời kiểm điểm, xử lý nghiêm theo quy định đối với tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, báo cáo không trung thực hoặc để xảy ra vi phạm kéo dài, tái diễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế và thực hiện đầy đủ, thực chất các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5; tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác quản lý nghề cá của tỉnh; ngăn chặn, đẩy lùi và tiến tới chấm dứt hoàn toàn vi phạm IUU; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” và bằng chứng thực thi để làm việc với Đoàn Thanh tra EC, quyết tâm cùng cả nước gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" trong năm 2026.

2. Mục tiêu cụ thể:

- 100% tàu cá của tỉnh đã đăng ký được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia VNFishbase và đối khớp thông tin định danh chủ tàu trên hệ thống VNeID.

- 100% tàu cá thuộc diện bắt buộc (có chiều dài tàu từ 15m trở lên) được kiểm soát tình trạng thiết bị VMS khi xuất/nhập bến; các trường hợp mất kết nối, vượt ranh giới, can thiệp thiết bị VMS được cảnh báo, xác minh và xử lý theo thời hạn quy định.

- 100% tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên ra, vào cảng cá và xuất, nhập qua các Đồn/Trạm Biên phòng được ghi nhận, kiểm soát trên Hệ thống eCDT; kiên quyết không cấp Giấy xác nhận nguyên liệu (SC) đối với sản lượng của tàu cá không có dữ liệu hoặc dữ liệu không hợp lệ trên eCDT.

- 100% hồ sơ cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác phục vụ xuất khẩu sang thị trường EU phải được xử lý trên eCDT theo quy định tại Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định.

- 100% doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU trên địa bàn tỉnh được kiểm tra, rà soát; xác minh xử lý dứt điểm các sai lệch về nguyên liệu, định mức thu hồi và hồ sơ truy xuất (nếu có).

- 100% vụ việc vi phạm IUU (mất kết nối VMS, vượt ranh giới, gửi thiết bị VMS, vi phạm vùng biển nước ngoài từ năm 2024 đến nay) được xác minh, củng cố hồ sơ và xử lý dứt điểm đúng thẩm quyền, đúng thời hạn; 100% kết quả xử phạt được cập nhật lên phần mềm cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm.

- Tiếp tục duy trì, không để phát sinh tình trạng tàu cá, ngư dân Hà Tĩnh vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; kịp thời tiếp nhận, xác minh, làm rõ 100% nguồn tin, vụ việc có dấu hiệu vi phạm, xác định trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng và các tổ chức, cá nhân có liên quan; trường hợp phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì chuyển cơ quan có thẩm quyền để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM

1. Quản lý, kiểm soát đội tàu

- Tổ chức rà soát, đối chiếu, đồng bộ dữ liệu về tàu cá, chủ tàu giữa hệ thống đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản, VMS, kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VNeID); thường xuyên cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trên hệ thống VNFishbase, bảo đảm thông tin về tàu cá, chủ tàu đầy đủ, chính xác, thống nhất.

- Tăng cường quản lý, theo dõi đối với tàu cá đã xóa đăng ký nhưng còn khả năng hoạt động; tàu cá chưa đăng ký, chưa đăng kiểm, chưa được cấp giấy phép khai thác thủy sản hoặc không đủ điều kiện hoạt động; phân công theo dõi, quản lý từng tàu cá có nguy cơ cao, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm tàu cá thuộc diện phải đánh dấu, viết số đăng ký được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, kể cả tàu cá đang tạm ngừng hoạt động; thực hiện nghiêm việc kiểm soát điều kiện tàu cá trước khi xuất bến, không để tàu cá không bảo đảm các điều kiện theo quy định tham gia hoạt động khai thác thủy sản.

2. Theo dõi, kiểm tra, giám sát và kiểm soát tại cảng

- Tổ chức thực hiện thống nhất việc kiểm tra, kiểm soát tình trạng niêm phong, số sê-ri, tình trạng hoạt động và tín hiệu thiết bị VMS của tàu cá khi xuất, nhập bến; cập nhật, ghi nhận đầy đủ kết quả kiểm tra trên hệ thống eCDT theo quy định.

- Tăng cường theo dõi, giám sát tàu cá qua hệ thống VMS, kịp thời phát hiện, cảnh báo các trường hợp mất kết nối, vượt ranh giới cho phép, có hành trình bất thường hoặc có nguy cơ vi phạm vùng biển nước ngoài; cập nhật, quản lý thông tin tàu cá có nguy cơ cao trên hệ thống eCDT để phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát.

- Quản lý chặt chẽ các trường hợp tàu cá đề nghị ngắt kết nối VMS do sửa chữa, neo đậu, nằm bờ hoặc lưu tại cảng trong thời gian dài; thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát phù hợp, bảo đảm tàu cá không lợi dụng thời gian ngắt kết nối để tham gia hoạt động khai thác thủy sản trái quy định.

- Tăng cường phối hợp, bảo đảm việc sử dụng thống nhất hệ thống eCDT giữa các cảng cá, lực lượng Bộ đội Biên phòng và các cơ quan, đơn vị có liên quan; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác và có khả năng kết nối, đối chiếu, phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát và truy xuất nguồn gốc thủy sản.

3. Truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước (eCDT):

- Tổ chức thực hiện nhật ký khai thác thủy sản điện tử (e-Logbook) đối với tàu cá thuộc diện phải thực hiện theo quy định; tăng cường sử dụng thống nhất hệ thống eCDT trong quản lý, kiểm soát tàu cá rời, cập cảng, xác nhận sản lượng thủy sản bốc dỡ, xác nhận nguyên liệu thủy sản (SC) và chứng nhận nguồn gốc

thủy sản khai thác (CC); bảo đảm thông tin được cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác, phục vụ công tác truy xuất, đối chiếu.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc truy xuất nguồn gốc thủy sản tại cảng cá, cơ sở thu mua, chế biến và doanh nghiệp xuất khẩu; đối chiếu nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng bốc dỡ và hồ sơ truy xuất, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi gian lận, hợp thức hóa hồ sơ, trộn lẫn nguyên liệu không rõ nguồn gốc hoặc xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản không đúng quy định.

4. Thực thi pháp luật và xử lý vi phạm

- Thực hiện nghiêm các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; áp dụng nghiêm mức phạt, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả; bảo đảm xử lý thống nhất, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, không bỏ lọt vi phạm, không thay thế xử phạt bằng hình thức cảnh cáo, cam kết không đúng quy định.

- Rà soát các hồ sơ vụ việc đã kết thúc, không xử phạt, bảo đảm việc kết thúc hồ sơ có đầy đủ căn cứ, đúng trình tự, thủ tục và không bỏ lọt hành vi vi phạm.

- Hoàn thành xác minh, xử lý vụ việc trong thời hạn pháp luật quy định, phần đầu không quá 60 ngày kể từ ngày lập hồ sơ; trường hợp kéo dài phải nêu rõ lý do và trách nhiệm.

- Điều tra, xử lý hình sự khi có dấu hiệu tội phạm liên quan đến tổ chức khai thác trái phép, môi giới đưa tàu đi vi phạm vùng biển nước ngoài, làm giả hồ sơ, gian lận xuất xứ hoặc can thiệp thiết bị VMS.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật về chống khai thác IUU; tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất tại các địa phương trọng điểm, để vi phạm tái diễn hoặc có dấu hiệu báo cáo không trung thực.

5. Chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ dữ liệu

Tăng cường kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa VNFishbase, VMS, eCDT, cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm và các hệ thống có liên quan; bảo đảm thông tin về tàu cá được quản lý thống nhất, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát.

6. Phát động “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác IUU:

- Tổ chức triển khai “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh đến hết ngày 15/9/2026; tập trung cao nhất nguồn lực, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ chống khai thác IUU, khắc phục các tồn tại, hạn chế và thực hiện đầy đủ các khuyến nghị của EC.

- Trong “Tháng cao điểm”, tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ còn tồn tại, nhất là quản lý, kiểm soát đội tàu; đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; lắp đặt, duy trì kết nối và kiểm soát thiết bị VMS; kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến; cập nhật, quản lý dữ liệu trên VNFishbase, eCDT; truy xuất nguồn gốc thủy sản; xác minh, xử lý vi phạm mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển; chủ

động phòng ngừa, ngăn chặn, không để phát sinh tàu cá, ngư dân Hà Tĩnh vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo IUU tỉnh):

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường liên quan đề xuất phương án bảo đảm tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên khi tham gia hoạt động khai thác thủy sản được ghi nhận đầy đủ trên hệ thống eCDT, phục vụ công tác kiểm soát sản lượng khai thác; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

- Tổng hợp kết quả thực hiện “Tháng cao điểm” báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường và UBND tỉnh trước ngày 20/9/2026.

2. Các sở, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan, bảo đảm thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ và hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

3. UBND các xã, phường có tàu cá tổ chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn; chủ động phối hợp với các sở, ngành, lực lượng chức năng trong quản lý đội tàu, theo dõi, kiểm soát hoạt động tàu cá, truy xuất nguồn gốc thủy sản, tuyên truyền và xử lý vi phạm theo quy định.

4. Về nguồn lực thực hiện: Các sở, ngành, UBND các xã, phường chủ động bố trí nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết theo quy định, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Về kiểm tra, giám sát: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và tham mưu xử lý trách nhiệm đối với trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định.

6. Về chế độ báo cáo: Các sở, ngành, UBND các xã, phường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu; báo cáo phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, có số liệu và tài liệu kiểm chứng. Kết thúc “Tháng cao điểm”, các sở, ngành, UBND các xã, phường tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành, nguyên nhân và trách nhiệm; báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 15/9/2026 để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

(Phân công thực hiện Kế hoạch chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường có tàu cá và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ IUU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường có tàu cá¹;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT và XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL₃.

[Signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]

Hồ Huy Thành

¹ UBND các xã: Đan Hải, Tiên Điền, Cổ Đạm, Lộc Hà, Thạch Hà, Thạch Lạc, Đồng Tiến, Thạch Khê, Thiên Cầm, Cẩm Trung, Yên Hoà, Kỳ Xuân, Kỳ Khang, Kỳ Anh; UBND các phường: Trần Phú, Vũng Áng, Sông Trí, Hoàn Sơn, Hải Ninh

Phụ lục:
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/ Kết quả chủ yếu	Chỉ tiêu/KPI	Cơ quan theo dõi, giám sát
1	Tổng rà soát, đối khớp dữ liệu tàu cá giữa VNFishbase, đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, VMS, dữ liệu dân cư và xuất, nhập bến.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND xã/phường có tàu cá.	Trước ngày 15/9/2026 và cập nhật thường xuyên	Danh sách tàu cá đầy đủ, xác định chủ tàu, vị trí, tình trạng.	100% tàu cá được quản lý theo hồ sơ điện tử.	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	Làm sạch, chuẩn hóa và cập nhật đầy đủ thông tin tàu cá trên VNFishbase.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND xã/phường có tàu cá.	Trước ngày 15/9/2026 và cập nhật hằng ngày	Dữ liệu không trùng, không thiếu, không sai lệch.	100% tàu đăng ký có dữ liệu mới nhất.	Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	Quản lý tàu đã xóa đăng ký nhưng còn khả năng hoạt động trên biển.	UBND xã/phường có tàu cá	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước ngày 15/9/2026 và cập nhật thường xuyên	Danh sách, vị trí và biện pháp quản lý từng tàu.	100% tàu đã xóa đăng ký được kiểm soát.	Sở Nông nghiệp và Môi trường

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/ Kết quả chủ yếu	Chỉ tiêu/KPI	Cơ quan theo dõi, giám sát
4	Xử lý dứt điểm tàu không đăng ký, không đăng kiểm, không có giấy phép; không cho xuất bến khi chưa đủ điều kiện.	UBND xã/phường có tàu cá	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước ngày 15/9/2026	Phương án xử lý từng tàu; hồ sơ neo đậu/quản lý.	100% tàu hoạt động đủ điều kiện pháp lý.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
5	Kiểm tra việc đánh dấu, viết số đăng ký đối với toàn bộ tàu cá, kể cả tàu tạm ngừng hoạt động.	UBND xã/phường có tàu cá	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước ngày 15/9/2026	Biên bản rà soát, hình ảnh kiểm chứng.	100% tàu đã đăng ký được đánh dấu đúng quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường
6	Phân công cơ quan, đơn vị và cá nhân quản lý từng tàu nguy cơ cao vi phạm IUU.	UBND xã/phường có tàu cá	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.	Trước ngày 15/9/2026	Hồ sơ quản lý và cán bộ phụ trách từng tàu.	100% tàu nguy cơ cao có người theo dõi.	Sở Nông nghiệp và Môi trường
7	Thực hiện kiểm tra niêm phong, số sê-ri, tín hiệu VMS khi tàu xuất, nhập bến.	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Sở Khoa học và Công nghệ; - các Doanh nghiệp cung cấp thiết bị VMS.	Thường xuyên	Bổ sung nội dung kiểm tra niêm phong, số sê-ri khi tàu cá xuất, nhập bến; cập nhật kết quả trên eCDT.	100% lượt tàu thuộc diện lắp VMS được kiểm tra.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/ Kết quả chủ yếu	Chỉ tiêu/KPI	Cơ quan theo dõi, giám sát
8	Kiểm tra, kiểm soát tàu cá, ngư dân xuất, nhập bến theo quy định pháp luật, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Không cho tàu xuất bến khi VMS không hoạt động, mất niêm phong, sai số sê-ri hoặc có dấu hiệu bị can thiệp.	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - UBND xã/phường có tàu cá.	Thường xuyên	Hồ sơ kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến, xử lý vi phạm (nếu có).	100% tàu không đủ điều kiện bị ngăn chặn.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
9	Tích hợp tàu mất kết nối VMS trên 10 ngày, tàu vượt ranh giới, tàu can thiệp thiết bị vào danh sách nguy cơ cao.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - Sở Khoa học và Công nghệ; - UBND xã/phường có tàu cá; - các Doanh nghiệp cung cấp thiết bị VMS.	Trước ngày 15/9/2026 và cập nhật hằng ngày	Danh sách tích hợp trên VMS/eCDT.	100% trường hợp đủ tiêu chí được cập nhật.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
10	Quản lý trường hợp tàu cá xin ngắt kết nối VMS do sửa chữa, nằm bờ, lưu cảng dài ngày.	UBND xã/phường có tàu cá,	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. - Công an tỉnh;	Thường xuyên	Thông báo, hồ sơ và biện pháp giám sát từng tàu.	100% trường hợp tắt VMS được giám sát.	Sở Nông nghiệp và Môi trường

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/ Kết quả chủ yếu	Chỉ tiêu/KPI	Cơ quan theo dõi, giám sát
			- Sở Khoa học và Công nghệ; - các Doanh nghiệp cung cấp thiết bị VMS.				
11	Ghi nhận tàu cá từ 06 m trở lên ra, vào cảng, xuất, nhập bến trên eCDT.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND xã/phường có tàu cá.	Thường xuyên	Dữ liệu eCDT đầy đủ; không cấp xác nhận nếu thiếu dữ liệu.	100% lượt tàu được ghi nhận.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
12	Điều tra, xử lý tổ chức, cá nhân môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác trái phép.	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - UBND xã/phường có tàu cá.	Thường xuyên	Hồ sơ điều tra; xử lý hình sự khi đủ căn cứ.	100% nguồn tin có dấu hiệu được xác minh.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
13	Kịp thời chuyển thông tin tàu cá, ngư dân Hà Tĩnh vi phạm do phía nước ngoài cung cấp cho cơ quan, lực lượng chức năng xử lý ngay các vụ việc vi phạm; phối hợp xác minh, trao	Sở Ngoại vụ	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Công an tỉnh; - Sở Tư pháp;	Trong 24 giờ	Thông tin chuyển đúng cơ quan, có xác nhận tiếp nhận.	100% thông tin được chuyển và theo dõi.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/ Kết quả chủ yếu	Chỉ tiêu/KPI	Cơ quan theo dõi, giám sát
	đổi thông tin về các trường hợp tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ (nếu có).		- UBND xã/phường có tàu cá.				
14	Hoàn thành xác minh, xử lý vụ việc trong thời hạn pháp luật quy định, phần đầu không quá 60 ngày kể từ ngày lập hồ sơ; trường hợp kéo dài phải nêu rõ lý do và trách nhiệm.	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Công an tỉnh; - Sở Tư pháp; - UBND xã/phường có tàu cá.	Thường xuyên	Hồ sơ kết luận xử lý.	100% hồ sơ được xử lý đúng quy định và đảm bảo thời gian tối đa 60 ngày.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
15	Điều tra, xử lý hình sự hành vi tổ chức khai thác trái phép, làm giả hồ sơ, gian lận xuất xứ, can thiệp VMS.	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; - Sở Tư pháp; - UBND xã/phường có tàu cá.	Thường xuyên	Hồ sơ xử lý từng vụ việc.	100% vụ vi phạm được xử lý.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
16	Tuyên truyền sâu rộng pháp luật và trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, doanh nghiệp; công khai các	UBND xã/phường có tàu cá	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Sở Nông nghiệp và Môi trường;	Thường xuyên	Các lớp tập huấn, tuyên truyền, bài báo, bản tin, phóng sự,...	Các chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, doanh nghiệp được	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/ Kết quả chủ yếu	Chỉ tiêu/KPI	Cơ quan theo dõi, giám sát
	trường hợp vi phạm nghiêm trọng theo quy định trên các phương tiện truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.		- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;			cập nhật quy định pháp luật về chống khai thác IUU.	
17	Tổ chức giao ban đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ, xử lý khó khăn, vướng mắc và xác định trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Văn phòng UBND tỉnh; - Thành viên BCD IUU tỉnh; - Các sở, ngành, UBND xã/phường có tàu cá.	Theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo	Thông báo kết luận của Văn phòng UBND.	Có biện pháp giải quyết triệt để các khó khăn, vướng mắc.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
18	Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, tổ chức không hoàn thành nhiệm vụ được giao.	Người đứng đầu các sở, ngành và UBND xã/phường có liên quan	Thành viên BCD IUU tỉnh; các sở, ngành, UBND xã/phường có liên quan.	Thường xuyên	Báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả kiểm điểm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có).	100% trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ được kiểm điểm.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh
19	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chống khai thác IUU thường xuyên, liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Công	Thường xuyên	Các bản tin, phóng sự về nỗ lực chống khai thác IUU phát sóng trên các phương tiện truyền thông.	Hàng tuần phát sóng các bản tin, phóng sự, tin bài.	Ban Chỉ đạo IUU tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/ Kết quả chủ yếu	Chỉ tiêu/KPI	Cơ quan theo dõi, giám sát
			Thương, Khoa học và Công nghệ; - UBND xã/phường có tàu cá; - Các cơ quan thông tấn, báo chí.				